CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PHÚC LONG VIỆT NAM

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ THƯƠNG MẠI PHÚC LONG VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHUC LONG VIET NAM TRADING AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHUC LONG VIET NAM

2. Mã số doanh nghiệp: 0108718170

3. Ngày thành lập: 26/04/2019

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 4 Nguyễn Bỉnh Khiêm, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: *0246534637* Fax:

Email: Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác và thu gom than cứng	*0510*
2.	Khai thác và thu gom than non	*0520*
3.	Sản xuất than cốc	*1910*
4.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	*4661*
5.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Dạy nghề chăm sóc tóc, chăm sóc móng, chăm sóc da, làm đẹp	*8559*
6.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	*8560*
7.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Hoạt động dịch vụ việc làm	*7830*
8.	Quảng cáo	*7310*
9.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	*7320*
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (trừ họp báo)	*8230*
11.	Thoát nước và xử lý nước thải	*3700*
12.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải không độc hại	*3821*
13.	Xử lý và tiêu huỷ rác thải độc hại	*3822*
14.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	*3320*
15.	Sản xuất máy luyện kim	*2823*
16.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	*2824*
17.	Sản xuất máy chế biến thực phẩm, đồ uống và thuốc lá	*2825*

18.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: - Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng - Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô	*4932*
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô	*4933*
20.	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (trừ loại nhà nước cấm)	*4620*
21.	Bán buôn thực phẩm	*4632*
22.	Bán buôn gạo, lúa mỳ, hạt ngũ cốc khác, bột mỳ	*4631*
23.	Bán buôn đồ uống	*4633*
24.	Sản xuất chè	*1076(Chính)*
25.	Sản xuất cà phê	*1077*
26.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	*1075*
27.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	*4652*
28.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác.	*4659*
29.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	*4610*
30.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh	*4649*
31.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	*7120*
32.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	*5210*
33.	Đại lý du lịch	*7911*
34.	Điều hành tua du lịch Chi tiết: Kinh doanh lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế	*7912*
35.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	*6810*
36.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ môi giới bất động sản - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quản lý bất động sản	*6820*
37.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	*5510*

38.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	*5610*
39.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	*5621*
40.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)	*5629*
41.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	*5630*
42.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	*7211*
43.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	*7212*
44.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	*7990*
45.	Xây dựng nhà để ở	*4101*
46.	Xây dựng nhà không để ở	*4102*
47.	Xây dựng công trình đường sắt	*4211*
48.	Xây dựng công trình đường bộ	*4212*
49.	Xây dựng công trình điện	*4221*
50.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	*4222*
51.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	*4223*
52.	Xây dựng công trình công ích khác	*4229*
53.	Xây dựng công trình thủy	*4291*
54.	Xây dựng công trình khai khoáng	*4292*
55.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	*4293*
56.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	*4299*
57.	Phá dỡ	*4311*
58.	Chuẩn bị mặt bằng	*4312*
59.	Lắp đặt hệ thống điện	*4321*
60.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	*4322*

6. Vốn điều lệ: 68.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán:

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	NGÔ THỊ MINH PHÚC	Thôn An Phú, Xã Hàm Chính, Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.332.000	33.320.000.000	49,000	261177843	
			Tổng số	3.332.000	33.320.000.000	49,000		
2	NGUYỄN THANH LONG	Số 8, ngõ 121, đường Bình Minh, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	3.332.000	33.320.000.000	49,000	001090007973	
			Tổng số	3.332.000	33.320.000.000	49,000		
3	NGUYỄN THẾ LINH	Số 8, ngõ 121, đường Bình Minh, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	1,000	001095018735	
			Tổng số	68.000	680.000.000	1,000		
4	NGUYỄN THỊ MAI	Thôn An Phú, Xã Hàm Chính, Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	68.000	680.000.000	1,000	260105435	
			Tổng số	68.000	680.000.000	1,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần *(VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)*	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGÔ THỊ MINH PHÚC Giới tính: *Nữ*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *24/08/1990* Dân tộc: *Kinh* Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: *261177843*

Ngày cấp: *23/08/2016* Nơi cấp: *Công an tỉnh Bình Thuận*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn An Phú, Xã Hàm Chính, Huyện Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Bình Thuận, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Số 8, đường 16, Phường Bình An, Quận 2, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội